

Bản án số: 286/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 21 – 11 – 2024  
V/v tranh chấp ly hôn

NH DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Ông Nguyễn Văn Hiến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 486/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 2001; Địa chỉ cư trú: Ấp Thành V, xã Tân Tr, Huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**- Bị đơn:** Anh Trần Việt T, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: Ấp Thành V, xã Tân Tr, Huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị H trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Chị H và anh T chung sống năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tr. Quá trình chung sống không xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh T tự ý bỏ nhà đi, không quan tâm lo lắng cho gia đình. Chị và anh T ly hôn khoảng 1 năm nay. Nay chị xác định không thể tiếp tục chung sống cùng anh T nên yêu cầu được ly hôn.

Quá trình chung sống chị và anh T có 03 con chung tên Trần Huỳnh Nhã H, sinh ngày 21/12/2019, Trần Huỳnh Việt Kh, sinh ngày 10/9/2021 và Trần Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 13/8/2023. Hiện nay, Nhã H và Việt Kh đang sống cùng bên nội, chị H đang nuôi dưỡng Minh Kh. Theo đơn kiện chị H yêu cầu giao

Nhã H và Việt Kh cho anh T nuôi dưỡng, chị yêu cầu nuôi Minh Kh, việc cấp dưỡng không đặt ra. Quá trình giải quyết vụ án chị H yêu cầu được nuôi cả 3 con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng cho mỗi người con là 1.725.000 đồng/tháng cho đến khi 3 con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ: chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh Trần Việt T thể hiện:*

Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Về con chung có 03 con chung như chị H trình bày là đúng. Do anh phải đi làm ăn xa nên đồng ý giao 03 con cho chị H nuôi dưỡng, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng mỗi người con là 1.725.000 đồng/tháng cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ anh T xác định không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Kim H và anh Trần Việt T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị H và anh T là phù hợp.

[2] Về nội dung: Chị H và anh T chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Chị H xác định không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với anh T; anh T cũng đồng ý ly hôn với chị H. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn với anh T là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu về con chung của chị H thấy rằng: Chị H yêu cầu được nuôi 03 con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng mỗi người con là 1.725.000 đồng/tháng, cho đến khi các con đủ 18 tuổi, yêu cầu này của chị H được anh T đồng ý. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, giao Trần Huỳnh Nhã H, sinh ngày 21/12/2019, Trần Huỳnh Việt Kh, sinh ngày 10/9/2021 và Trần Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 13/8/2023 cho chị H nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng mỗi người con là 1.725.000 đồng/tháng, cho đến khi Nhã H, Việt Kh và Minh Kh đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chị H và anh T xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị H phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nH và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim H.
  - Về hôn nH: Cho chị Huỳnh Thị Kim H được ly hôn với anh Trần Việt T.
  - Về con chung: Giao Trần Huỳnh Nhã H, sinh ngày 21/12/2019, Trần Huỳnh Việt Kh, sinh ngày 10/9/2021 và Trần Huỳnh Minh Kh, sinh ngày 13/8/2023 cho chị H trong nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi Nhã H, Minh Kh và Việt Kh đủ 18 tuổi. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng mỗi người con là 1.725.000 đồng/tháng, cho đến khi Nhã H, Việt Kh và Minh Kh đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Án phí hôn nH sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Kim H phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001996 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Đàm D (chị H đã nộp xong). Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nH dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nH dân Hện Đàm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự Hện Đàm D;
- Ủy ban nH dân xã Tân Tr;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)  
**Huỳnh Ngọc Mai**

